

Bản án số: 43/2026/HNGĐ-ST

Ngày: 30/3/2026

“V/v Ly hôn và tranh chấp nuôi con”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 - HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đàm Nhân Trác

Các hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hoan và bà Nguyễn Thị Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Anh – Thẩm tra viên, Tòa án nhân dân khu vực 11 - Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 11 - Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 51/2026/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 01 năm 2026 về “ Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung khi ly hôn”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 3 năm 2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số 14/2026/QĐ-ST ngày 20 tháng 3 năm 2026 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Lê Thị Vân A, sinh ngày 18/5/2002; Căn cước công dân số: 030302006112; Nơi cư trú: Thôn Thượng H, xã Đại S, thành phố Hải Phòng.

- Bị đơn: Anh Lê Văn O, sinh ngày 30/3/1995; Căn cước công dân số: 030095009378; Nơi ĐKKH và cư trú trước khi xuất cảnh: Thôn Thượng H, xã Đại S, thành phố Hải Phòng; Hiện đang làm việc và cư trú tại Đài Loan.

(Tại phiên tòa vắng mặt chị Anh, anh Oánh)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai của nguyên đơn chị Lê Thị Vân A trình bày: Chị và anh Lê Văn O được tự do tìm hiểu và tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Bình Lãng, huyện Tứ Kỳ cũ nay là xã Đại Sơn, thành phố Hải Phòng vào ngày 17/6/2020. Sau khi kết hôn cuộc sống vợ chồng vui vẻ hạnh phúc đến năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm, cuộc sống vợ chồng không hòa hợp, vợ chồng thường xuyên xảy ra bất hòa, không tôn trọng nhau. Năm 2022 anh Oánh đi xuất khẩu lao động tại Đài Loan, thời gian đầu anh chị vẫn thỉnh thoảng liên lạc với nhau nhưng thời gian khoảng gần 01 năm nay

anh chị không còn liên lạc gì với nhau, không tin tưởng nhau, không quan tâm đến nhau, anh không trách nhiệm gì với gia đình. Hiện anh Oánh đang ở Đài Loan nhưng chị và gia đình anh Oánh đều không biết địa chỉ cụ thể của anh Oánh, anh chỉ liên lạc về nhà qua mạng điện thoại cho bố mẹ anh Oánh là ông Lê Văn Ứng và bà Khương Thị Thảo. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn lại được, hôn nhân không còn hạnh phúc, chị làm đơn xin ly hôn và đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Oánh.

Về con chung: Chị Anh và anh Oánh có một con chung là Lê Hiếu N, sinh ngày 13/02/2021. Hiện nay cháu Nam đang ở cùng với chị, khi ly hôn chị đề nghị được nuôi con. Chị tự nguyện không yêu cầu anh Oánh cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Chị Anh xác định không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại lời khai của bà Khương Thị Thảo là mẹ đẻ anh Oánh trình bày: Bà là mẹ đẻ của anh Lê Văn O, năm 2020 anh Oánh và chị Anh kết hôn với nhau, việc kết hôn của anh chị là tự nguyện. Sau khi kết hôn anh chị sống vui vẻ hạnh phúc đến năm 2022 anh Oánh đi xuất khẩu lao động tại Đài Loan, thời gian đầu vợ chồng vẫn thường xuyên liên lạc với nhau nhưng từ khi chị Anh đi làm công ty đến nay chị có nhiều mối quan hệ bạn bè dẫn đến vợ chồng không tin tưởng nhau, trách móc nhau và ít liên lạc với nhau. Hiện tại anh Oánh đang lao động tại Đài Loan, địa chỉ cụ thể của anh Oánh ở đâu bà không biết nhưng anh Oánh vẫn thường xuyên liên lạc về cho bà. Bà đã thông báo cho anh Oánh biết nội dung các văn bản của Tòa án. Sau khi được gia đình thông báo, anh Oánh không có văn bản thể hiện quan điểm về việc giải quyết vụ án, tuy nhiên qua liên lạc với bà, anh Oánh có quan điểm việc ly hôn là do chị Anh nên để chị Anh tự giải quyết, anh không có ý kiến và anh cũng không về Việt Nam để giải quyết ly hôn được, bà Thảo cũng xác định việc ly hôn là do anh chị tự giải quyết, bà không có ý kiến gì. Anh Oánh và chị Anh có một con chung là cháu Lê Hiếu N, sinh ngày 13/02/2021, hiện nay cháu Nam đang ở với chị Anh. Nếu trong trường hợp chị Anh kiên quyết ly hôn, chị Anh phải có trách nhiệm nuôi con, khi nào chị Anh đi lấy chồng thì anh Oánh nuôi con.

Kết quả xác minh tại Ủy ban nhân xã Đại Sơn thể hiện: Chị Anh và anh Oánh được tự do tìm hiểu và tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND xã Bình Lãng, huyện Tứ Kỳ cũ vào ngày 17/6/2020. Sau khi kết hôn anh chị sống vui vẻ hạnh phúc đến năm 2022 anh Oánh đi xuất khẩu lao động tại Đài Loan, chị Anh ở nhà sống cùng với bố mẹ chồng nhưng thời gian gần đây chị Anh đã cho con về nhà bố mẹ đẻ ở. Do anh Oánh không có mặt tại địa phương nên mâu thuẫn vợ chồng anh chị cụ thể thế nào địa phương không nắm được. Anh Oánh, chị Anh có một con chung là Lê Hiếu N, sinh ngày 13/02/2021, hiện nay cháu Nam đang ở với chị Anh. Nay chị

Anh có đơn xin ly hôn anh Oánh, quan điểm địa phương đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật và giải quyết việc nuôi con sao cho đảm bảo cuộc sống của cháu.

Tại phiên tòa chị Anh có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và giữ nguyên quan điểm đã trình bày. Anh Oánh đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần 2 nhưng vẫn vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Hải Phòng phát biểu quan điểm: Thẩm phán, Hội đồng xét xử (HĐXX), Thư ký phiên tòa và nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự, bị đơn chưa thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, sửa đổi bổ sung năm 2025; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Đề nghị Tòa án xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Anh, cho chị Anh được ly hôn với anh Oánh.

- Về con chung: Giao cháu Nam cho chị Anh chăm sóc, nuôi dưỡng, chấp nhận sự tự nguyện của chị Anh không yêu cầu anh Oánh cấp dưỡng tiền nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Anh phải chịu 300.000đ án phí DSST theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa; quan điểm đại diện Viện kiểm sát, HĐXX nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn chị Lê Thị Vân A và bị đơn anh Lê Văn O đều có hộ khẩu thường trú tại xã Đại Sơn, thành phố Hải Phòng. Căn cứ khoản 1 Điều 28; Điều 35 Bộ luật Tố tụng Dân sự sửa đổi bổ sung năm 2025, Tòa án nhân dân khu vực 11 - Hải Phòng thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

Theo văn bản trả lời của Phòng quản lý xuất nhập cảnh Công an thành phố Hải Phòng xác định anh Oánh xuất cảnh gần đây nhất vào ngày 14/6/2024, chưa có thông tin nhập cảnh.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã đề nghị gia đình anh Oánh cung cấp địa chỉ của anh Oánh, nhưng gia đình không cung cấp được. Qua xác minh tại gia đình anh Oánh xác định, anh Oánh đi xuất khẩu lao động tại Đài Loan nhưng vẫn thường xuyên liên lạc với gia đình. Bà Khương Thị Thảo là mẹ đẻ anh Oánh đồng ý nhận các văn bản tố tụng của Tòa án và đã thông báo cho anh Oánh biết về nội

dụng văn bản của Tòa án. Tòa án cũng đã niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật. Đến ngày mở phiên tòa lần thứ hai anh Oánh vẫn vắng mặt. Anh Oánh là người Việt Nam ở nước ngoài nhưng không rõ địa chỉ, căn cứ Điều 10 Nghị quyết 01/2024 NQ - HĐTP ngày 16/5/2024 hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật trong giải quyết vụ việc về Hôn nhân và Gia đình, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định của pháp luật.

[2]. Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Vân A và anh Lê Văn O kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Bình Lăng, huyện Tứ Kỳ cũ nay là xã Đại Sơn, thành phố Hải Phòng vào ngày 17/6/2020 nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Sau khi kết hôn cuộc sống vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng vợ chồng không tin tưởng nhau, không tôn trọng nhau, không quan tâm đến nhau. Anh Oánh đi lao động tại Đài Loan từ năm 2022, hiện chưa về Việt Nam, thời gian gần đây anh chị đã không còn liên lạc với nhau. Chị Anh xác định tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn lại được, hôn nhân không còn hạnh phúc và làm đơn xin ly hôn anh Oánh. Thông qua gia đình, anh Oánh không có ý kiến gì và xác định việc ly hôn là do chị Anh nên chị Anh tự giải quyết, anh Oánh không về để giải quyết được. HĐXX xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa anh Oánh và chị Anh đã trầm trọng, anh chị không có biện pháp gì cải thiện cuộc sống vợ chồng, vợ chồng không ai quan tâm tới ai, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy, HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện, xử cho chị Anh ly hôn anh Oánh là phù hợp với quy định tại Điều 51 và 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[2.2] Về con chung: Trong quá trình sống chung, anh chị có một con chung Lê Hiếu N, sinh ngày 13/02/2021. Từ khi anh Oánh đi lao động tại Đài Loan cháu Nam ở với chị Anh. Để ổn định cuộc sống cho con, khi ly hôn chị Anh đề nghị được nuôi con và tự nguyện không yêu cầu anh Oánh cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy, hiện tại anh Oánh đang ở Đài Loan, cháu Nam đang ở ổn định với chị Anh. Do vậy, để đảm bảo ổn định cuộc sống của con, cần tiếp tục giao cháu Lê Hiếu N cho chị Anh chăm sóc, nuôi dưỡng.

[2.3] Tài sản chung: Chị Anh không yêu cầu nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[2.4] Về án phí: Nguyên đơn chị Lê Thị Vân A phải chịu án phí dân sự (về hôn nhân gia đình) sơ thẩm.

Vì những lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 51, 56, 81, 82, 83, 116 Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự sửa đổi năm 2025; Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228; 238; 271; 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; Điểm a, khoản 5; Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

1. *Về quan hệ hôn nhân*: Xử cho chị Lê Thị Vân A ly hôn anh Lê Văn O.

2. *Về con chung*: Giao con Lê Hiếu N, sinh ngày 13/02/2021 cho chị Lê Thị Vân A chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi con đủ 18 tuổi. Chấp nhận sự tự nguyện của chị Anh không yêu cầu anh Oánh cấp dưỡng nuôi con. Anh Oánh có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. *Về án phí*: Chị Lê Thị Vân A phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí Dân sự (Hôn nhân Gia đình) sơ thẩm. Đối trừ số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí chị đã nộp, theo biên lai thu số 0001443 ngày 30/01/2026 của Thi hành án Dân sự thành phố Hải Phòng. Chị Anh đã thực hiện xong nghĩa vụ về án phí.

4. *Về quyền kháng cáo*: Chị Lê Thị Vân A có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, anh Lê Văn O có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 11 - Hải Phòng
- Phòng THADS khu vực 11 - Hải Phòng;
- Các đương sự;
- UBND xã Đại Sơn, TP Hải Phòng; nơi ĐKKH để ghi vào sổ hộ tịch;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đàm Nhân Trác